TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2024/QĐST-DS	*Hoằng Hóa, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số …. N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Xuân T - Chức vụ: Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ (Theo giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đ).

Người được uỷ quyền lại: - Bà Hồ Việt H - Chức vụ: Phó Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ (Theo giấy ủy quyền số 2257/UQ-PVB ngày 06/02/2023 của Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ).

- Ông Nguyễn Đức T - Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng quản lý khách hàng không tài sản đảm bảo – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ (Theo giấy ủy quyền số 10132/UQ-PVB ngày 13/5/2024 của Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ)

Đều có địa chỉ: Số … N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà Trương Thị G, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ*: Các bên thỏa thuận tạm tính đến ngày 04/7/2024 bà Trương Thị G còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo Hợp đồng số CN382/2017/HĐHMTC-PVBĐT ngày 01/11/2017, tổng số tiền là 167.928.075 đồng (Một trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm hai tám nghìn không trăm bảy lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 74.065.867 đồng, nợ lãi 93.862.208 đồng.

- *Về thời gian, phương thức trả nợ:* Bà Trương Thị G có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền gốc, lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 04/7/2024 cho đến 04/10/2024 phải tất toán toàn bộ khoản nợ.

Nếu đến hạn bà G không trả được hoặc trả không đủ theo thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa xác minh, kê biên các tài sản khác và khấu trừ nguồn thu nhập hợp pháp để xử lý thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 05/7/2024) cho đến khi thi hành án xong bà Trương Thị G còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Bà Trương Thị G tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.198.201 đồng *(Bốn triệu một trăm chín mươi tám nghìn hai trăm linh một đồng).*

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.122.000 đồng *(Bốn triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003883 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh hoá*
- *VKSND huyện H.*
- *Chi cục THADS huyện H.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga